

SỰ THỐNG NHẤT ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ TRONG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI TÀY

○ TS. DƯƠNG HẢI HUNG*

Định hướng giá trị (ĐHGT) có vị trí rất quan trọng đối với sự phát triển của mỗi cá nhân. Thông qua ĐHGT, người ta có thể hiểu được chiều hướng phát triển của một cá nhân. Đối với một cộng đồng (CD), ĐHGT vừa là chiều hướng vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển và bảo tồn nền văn hóa của một CD. Nhưng quan trọng hơn, sự thống nhất ĐHGT chính là phương tiện, là chất keo kết dính các thành viên của CD lại với nhau, tạo nên sự cố kết chặt chẽ của CD. Với CD người Tày, một dân tộc (DT) ít người trong số 54 DT của Việt Nam cũng vậy. Nghiên cứu để hiểu được ĐHGT của người Tày sẽ hiểu được mức độ liên kết và chiều hướng phát triển của các CD người Tày, từ đó có các biện pháp phát huy sức mạnh của CD và tăng cường sự đoàn kết, gắn bó trong CD của người Tày.

1. Một số vấn đề về ĐHGT

ĐHGT được hiểu là khuynh hướng của chủ thể (cá nhân hay một nhóm xã hội) đối với một hệ giá trị (GT) - những GT trở thành động cơ cho hoạt động của họ. Khi các thành viên trong CD cùng hướng tới một hay một số GT thì người ta gọi là thống nhất ĐHGT.

Có nhiều tác giả bàn về «sự thống nhất ĐHGT» như: O' Connor (1998; 2) cho rằng: Các GT giống như những sợi dây để kết nối, trói buộc các thành viên lại với nhau hay T.Newcomb cho rằng trong nhóm nếu xuất hiện các ĐHGT giống nhau sẽ không tạo ra sự đồng thuận nhóm. Cartwright cho rằng sự thống nhất của các ý kiến, thái độ là điều kiện để có được sự lôi cuốn, hấp dẫn lẫn nhau, cũng đồng nghĩa với việc tăng cường sự cố kết nhóm. Cùng quan điểm đó, Fisher cũng cho rằng sự trùng hợp ý kiến tạo điều kiện cho sự hình thành nhóm không chính thức (nhóm không chính thức là nhóm cố kết cao) (1).

Như vậy, có thể nói sự thống nhất các ĐHGT là một thành phần không thể thiếu trong cấu trúc tâm lý của sự cố kết CD.

Biểu hiện của sự thống nhất ĐHGT trong sự cố kết CD là: - *Cá nhân sẽ hướng tới nhóm khi các GT của cá nhân được nhóm chia sẻ.* Mặc dù là ĐHGT của cá nhân song những GT này cũng phải thể hiện khuynh hướng chung của CD và được CD chia sẻ. Việc ĐHGT sẽ giúp cho cá nhân lập được chương trình hành động của mình trong một thời gian, ĐHGT sẽ quy định hành vi, thái độ của các nhân đó. Khi ĐHGT của các nhân được CD thừa nhận và những GT đó trở thành GT chung của CD thì sự gắn kết sẽ bền chặt hơn giữa các thành viên trong CD với nhau; - *Sự đồng thuận của các ĐHGT làm tăng thêm sự cố kết.* Khi CD cùng định hướng vào một GT thì mỗi cá nhân sẽ hướng tới ĐHGT chung của CD. Điều đó sẽ trở thành yếu tố trung tâm chi phối mọi hành vi của CD. Từng cá nhân và tập hợp nhiều cá nhân có chung quan điểm, có ĐHGT chung thì sẽ giúp cho các chuỗi hành vi hướng tới GT đó giống nhau; - *Mọi hình thức giao tiếp đều ảnh hưởng đến mức độ cố kết.* Tâm lý người được hình thành và phát triển thông qua hoạt động và giao tiếp. Chính vì vậy, các mối quan hệ trong giao tiếp của các cá nhân trong CD sẽ ảnh hưởng đến mức độ cố kết của CD đó. Nếu có sự đồng thuận trong ĐHGT thì tăng thêm mức độ cố kết và ngược lại; - *Sự trùng hợp các ý kiến của nhóm.* Trong CD nếu các cá nhân có sự đồng thuận, ý kiến của các cá nhân thống nhất với nhau thì sự gắn kết giữa các thành viên sẽ chặt chẽ hơn.

Sự thống nhất ĐHGT gắn kết các thành viên trong CD cụ thể hóa trong mục đích của CD, trong hoạt động cùng nhau nhằm đạt mục đích chung. Nói cách khác, nó nằm trong mối quan hệ chặt chẽ với sự thống nhất mục đích nhóm.

2. Thực trạng ĐHGT của người Tày vùng núi phía Bắc

* Khoa Giáo dục đại cương - Trường Đại học sư phạm nghệ thuật Trung ương

Bảng. Các GT được CĐ người Tày đề cao

TT	Các GT	\bar{X}	Thứ bậc
1	Giúp đỡ nhau trong công việc	0,872	2
2	Các thành viên có trách nhiệm với CĐ, làng xã	0,738	7
3	Có lòng tự hào về DT của mình	0,944	1
4	Trung thực thẳng thắn	0,65	11
5	Hiểu biết về các GT văn hóa DT	0,836	3
6	Chia sẻ kinh nghiệm LĐSX	0,616	14
7	Tôn trọng ý kiến các thành viên	0,654	10
8	Đoàn kết	0,794	4
9	Hoà đồng	0,682	9
10	Tích cực tham gia các hoạt động của CĐ người Tày	0,784	5
11	Có ý thức về hoạt động của CĐ	0,708	8
12	Có mục đích chung	0,628	13
13	Biết hợp tác	0,612	15
14	Chủ động	0,638	12
15	Có ý thức tham gia và bảo tồn văn hóa DT	0,748	6

Tiến hành điều tra trên 300 người Tày thuộc 28 CĐ dân cư ở 3 tỉnh Bắc Kạn, Cao Bằng, Lạng Sơn (quy ước tính điểm: điểm kì vọng là 1, nghĩa là GT được đề cao nhất), chúng tôi thu được kết quả như sau:

Số liệu ở bảng trên cho thấy: trong 5 GT được người Tày đánh giá cao thì có 3 GT là biểu hiện của *sự tin tưởng* (các GT 1, 3, 5), 1 GT của *tính xúc cảm* (GT 12), 1 GT của *tính mục đích* (GT 10). Sự lựa chọn đó thể hiện niềm tin có vai trò quyết định đối với sự cố kết CĐ của người Tày và mối quan hệ mật thiết giữa 3 thành tố trên là ĐHGT trong cấu trúc tâm lí của sự cố kết

Trong các GT trên, người Tày đánh giá cao GT «*Lòng tự hào DT*». Kết quả này hoàn toàn phù hợp với các kết quả điều tra từ trước và phù hợp với thực tế. DT Tày có truyền thống văn hóa lâu đời, có sự tiến bộ về mặt kinh tế - khoa học kĩ thuật. Đồng thời trong các thời kì lịch sử, DT Tày có nhiều đóng góp cho công cuộc bảo vệ, xây dựng và phát triển đất nước. GT thứ 2 được người Tày đánh giá cao đó là «*Giúp đỡ nhau trong công việc*», thể hiện rõ quan niệm tương thân, tương ái của người Tày. Mặt khác, DT Tày là một DT có nhiều truyền thống tốt đẹp như tinh thần đoàn kết, quý trọng con người, sống tình nghĩa, chất phác, thật thà... Đó là những GT tinh thần mà đến nay người Tày vẫn giữ gìn được. Các GT tiếp theo được người Tày đánh giá cao như «*Đoàn kết*» và «*Tích cực tham gia các hoạt động của CĐ người Tày*».

Bên cạnh việc lựa chọn những GT được đánh giá cao trong CĐ, chúng tôi cũng tìm hiểu những GT mà CĐ người Tày phê phán, để khẳng định rõ hơn những những GT người Tày đề cao đã nêu ở trên (quy ước tính điểm: điểm kì vọng là 1, nghĩa là GT bị phê phán mạnh nhất). Kết quả xếp thứ bậc các GT mà CĐ người Tày phê phán như sau: - *Bản thân, không quan tâm đến người khác* (xếp thứ 2); - *Không thống nhất trong hoạt động của CĐ* (xếp thứ 11); - *Không có tinh thần tương thân, tương ái* (xếp thứ 1); - *Không tham gia các hoạt động của CĐ* (xếp thứ 10); - *Hoạt động riêng rẽ* (xếp thứ 3); - *Vô tổ chức, vô kỉ luật* (xếp thứ 6); - *Thiếu trung thực* (xếp thứ 4); - *Không chăm chỉ* (xếp thứ 14); - *Thiếu đoàn kết* (xếp thứ 5); - *Không có trách nhiệm xây dựng văn hóa CĐ* (xếp thứ 9); - *Không tôn trọng ý kiến của cá nhân* (xếp thứ 12); - *Bất chước* (xếp thứ 15); - *Tri trệ, bảo thủ* (xếp thứ 7); - *Tạo ra không khí căng thẳng* (xếp thứ 8); - *Ý lại* (xếp thứ 13).

GT bị người Tày phê phán nhiều nhất đó là «*Không có tinh thần tương thân, tương ái*», những cá nhân sống ích kỉ, không vì lợi ích của CĐ thì thường bị mọi người trong CĐ xa lánh. Trong một CĐ khi có một gia đình bị CĐ xa lánh thì sẽ bị cô lập trong CĐ, không được CĐ chấp nhận là thành viên trong CĐ.

GT thứ 2 bị người Tày phê phán đó là «*Chỉ vì bản thân, không quan tâm đến người khác*». Những công việc chung trong CĐ như dựng nhà, đám ma, đám cưới, lễ hội, lao động... nếu một cá nhân nào đó không vì lợi ích của CĐ thì cá nhân đó sẽ bị mọi thành viên trong CĐ phê phán về lối sống và sẽ không được tham gia công việc chung của CĐ nữa.

Những cá nhân tiến hành «*hoạt động riêng rẽ*», «*thiếu trung thực*» hay «*thiếu đoàn kết*» cũng bị CĐ người Tày phê phán, đặc biệt những cá nhân hay chia bè kéo phái, không có ý thức xây dựng CĐ thì sẽ khó có thể sống trong CĐ Tày. Bởi những cá nhân có biểu hiện trên sẽ bị cả CĐ xa lánh.

Khi đặt câu hỏi «*Nếu trong CĐ có những cá nhân sống ích kỉ thì mọi người sẽ ứng xử như thế nào với cá nhân đó?*» Bà Nông Thị M (Bắc Kạn) trả lời: «*Nếu sống chỉ biết bản thân mình thì mất hết anh em, bạn bè*». Ông Hoàng Văn N (Lạng Sơn): «*Nếu khác làm, khác ăn thì không có ai làm bạn cả, công việc sẽ phải làm một mình*»,...

Với câu hỏi «*Nếu trong CĐ của ông/bà có người gây mất đoàn kết thì mọi người sẽ làm*

(Xem tiếp trang 22)

Sở GD-ĐT nên khuyến khích GV sử dụng các trang thiết bị như máy tính, máy chiếu, các phần mềm để giảng dạy.

4) **Lập kế hoạch GDHN thông qua giảng dạy môn CN.** Vào đầu năm học, căn cứ «Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trong năm» cũng như điều kiện thực tế của nhà trường, hiệu trưởng phối hợp với phó hiệu trưởng và tổ trưởng bộ môn xây dựng kế hoạch giảng dạy môn CN có tích hợp HN. Kế hoạch này cần phù hợp với đặc điểm nội dung môn học ở từng khối lớp và cụ thể hoá mỗi học kì, tháng, tuần; phù hợp điều kiện CSVC hiện có, đội ngũ GV; có tính khả thi cao.

Việc lồng ghép GDHN trong dạy học ở các trường THPT là rất cần thiết. Tuy nhiên, không phải bất kì tiết học nào cũng có thể kết hợp nội dung này mà phải vận dụng một cách phù hợp để tránh áp đặt. Tùy vào từng mục tiêu cụ thể, GV có thể sử dụng nhiều hình thức lồng ghép khác nhau trong giảng dạy nhằm tránh sự nhàm chán cho HS, giúp các em luôn nhận thấy mỗi bài học đều mang lại những thú vị, mới mẻ; nâng

cao hiệu quả GDHN mà không làm mất đi hoặc sai lệch về mục đích, mục tiêu bài dạy. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Văn Hộ. **Cơ sở sư phạm của công tác hướng nghiệp trong trường phổ thông.** NXB Giáo dục, H. 1998.
2. Nguyễn Văn Hộ - Nguyễn Thị Thanh Huyền. **Hoạt động giáo dục hướng nghiệp và giảng dạy kĩ thuật trong trường trung học phổ thông.** NXB Giáo dục, H. 2006.
3. **Công nghệ 10, 11, 12.** NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2010.
4. **Hoạt động giáo dục hướng nghiệp** (sách giáo viên lớp 10, 11). NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2010.

SUMMARY

Implementing vocational education in teaching Technology subject at upper-secondary schools will contribute to developing synthetical thinking, creating students' interest, fostering practice in life and helping provide students background knowledge and active overview about their future jobs. In order to do that, it's essential to have vocational education methods in teaching Technology subjects at upper-secondary schools which are suitable with current practice.

Sự thống nhất định hướng giá trị...

(Tiếp theo trang 11)

gi"? Bà Nông Thị H (Cao Bằng): «*những người như thế thì thường bị xa lánh và cô lập*» hay bà Hoàng Thị R (Lạng Sơn): «*Người Tày không hay phản ứng khi có những người gây mất đoàn kết mà họ thường im lặng và xa lánh dần*».

3. Người Tày vẫn giữ được những GT truyền thống của DT. Đa số các GT này cũng phù hợp với những GT của người Việt Nam nói chung. Chính sự thống nhất ĐHGT này đã tạo nên sự gắn bó chặt chẽ giữa các thành viên trong CD người Tày. Cùng với các thành tố khác như gắn bó cảm xúc, sự tin tưởng lẫn nhau và sự thống nhất mục đích trong hoạt động, sự thống nhất ĐHGT đã tạo nên sự cố kết CD của người Tày. Cùng với các đặc điểm lao động sản xuất, các đặc điểm văn hóa... sự thống nhất ĐHGT đã giúp các CD người Tày có bản sắc riêng. Các GT mà người Tày hướng tới đều là các GT lành mạnh, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước Việt Nam hiện nay. Song, một số GT cần thiết cũng chưa thật được đánh giá cao, một vài GT không phù hợp cũng chưa bị phê phán quyết liệt. Điều này đòi hỏi các nhà quản lí, những

người có trách nhiệm vẫn phải quan tâm giáo dục GT cho thế hệ trẻ trong đó có người Tày, để các CD người Tày phát huy hơn nữa những GT tốt đẹp và phê phán quyết liệt hơn nữa những GT không phù hợp, làm cho các CD người Tày ngày càng ổn định và phát triển. □

(1) Fisher. **Những khái niệm cơ bản của Tâm lí học xã hội.** NXB Thế giới, H 1992.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Mai Lan. **Định hướng giá trị nhân cách của học sinh phổ thông.** NXB Từ điển bách khoa, H 2010.
2. Viện Dân tộc học. **Sổ tay về các dân tộc ở Việt Nam.** NXB Khoa học xã hội, H 1983.
3. Кричевский.Р.Л - Дубровская.Е.М. **Психология Маллой Группы.** Издательство МГУ Москва, 1991.

SUMMARY

Value orientation is a very important position for the development of each person. For each community, value orientation not only trend but also motive power that impulse the development and cultural conservation of community. Reseaching on the value orientation of Tay' community will reveal the level of adhesion and the development trend of this community. From the result of reseaching, Tay' community has many methods to bring into play strength of community and reinforce solidality among Tay' people.